

Số: 113/2021/QĐST-HNGĐ

A, ngày 26 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021, về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn C** - Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyền Quang.

Bị đơn: Chị **Ngô Thị Q** - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyền Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị Q; Anh C và chị Q cùng trú tại: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyền Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị Q thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị Q thoả thuận nhất trí giao cháu Nguyễn Thu U – Sinh ngày: 30/9/2011 và cháu Nguyễn Hải Y – Sinh

ngày: 07/9/2014 cho chị Ngô Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu U và cháu Y trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, kể từ ngày 18/3/2021. Anh Nguyễn Văn C có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Phân cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và công nợ:** Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị Q xác định không có tài sản chung và công nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị Q thỏa thuận nhất trí để anh Nguyễn Văn C chịu 150.000^d án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000^d theo biên lai số AA/2019/0003757 nộp ngày 26/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn C 150.000^d tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Việt C